TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 07- 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Hoàng Khởi
2. Ông Hồ Minh Chí

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Đát – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông D Phi Cát - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2022/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn C**, sinh ngày 17/02/2003; nơi cư trú: Khóm B, phường C, thành phố M, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th và bà Cao Thị A; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ (theo quyết định truy nã bị can) từ ngày 26/9/2022 đến ngày 29/9/2022 chuyển tạm giam đến nay, tại Nhà tạm giữ C an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Văn D1**, sinh ngày 12/02/2004; nơi đăng ký thường trú: Ấp 9B, xã P, huyện Phước L, tỉnh B, tạm trú: Khóm B, Phường C, thành phố C, tỉnh Cà mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và bà Lê Thị Đ; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ (theo quyết định truy nã bị can) từ ngày 26/9/2022 đến ngày 29/9/2022 chuyển tạm giam đến nay, tại Nhà tạm giữ C an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt.

- Bị hại:
1. Anh Nguyễn Quốc D2, sinh năm 1990 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 19/5, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau
2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2004 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 22/3/2021, Bùi Hải Đ2, sinh ngày 02/8/2005, trú khóm 3, phường 9, thành phố Cà Mau; Nguyễn Anh Kh, sinh ngày 15/4/2005, trú khóm 5, phường 9, thành phố Cà Mau; Võ Minh Th, sinh ngày 07/4/2005, trú ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; Nguyễn Hoàng Kh, sinh ngày 30/10/2005, trú tại khóm 3, phường 9, thành phố Cà Mau và La Anh Đ1 cùng đi đến sân bóng đá Hoàng Huy (thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau) để đá bóng với nhóm của Nguyễn Văn H, sinh ngày 16/5/2004, trú ấp Bào Nhàn, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; Lê Minh Kh, sinh ngày 12/8/2005 và Lê Thị Diễm M, sinh ngày 04/01/2004 cùng trú tại ấp Tắc Thủ, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau và Trần Quốc Tr, N, Kh1, Kh2 (chưa rõ lai lịch). Trong lúc đá bóng có va chạm nên xảy ra mâu thuẫn và cự cãi nhau trên sân bóng, Đ1 lấy hai cây dao cán vàng (loại dao Thái Lan) ra cầm trên tay thách thức đòi đánh nhau với nhóm của H. Một người trong nhóm của H lấy cây dao tự chế ra đòi chém lại nhóm của Đ1.

Lúc này, được mọi người can ngăn nên cả hai nhóm hẹn gặp nhau ngoài sân bóng để đánh nhau. Đ gọi điện cho Nguyễn Trung Th (Vĩ), (theo Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 67/ĐT ngày 27/5/2021 của Trung tâm Pháp y thành phố Cần Thơ thể hiện tại thời điểm giám định ngày 25/5/2021 Th có độ tuổi từ 16 tuổi đến 16 tuổi 06 tháng nên tính đến ngày 22/3/2021 Th 15 tuổi 09 tháng 27 ngày), trú khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau nói lại sự việc bị nhóm Hận hâm chém. Đ2 cùng Kh, Th, Đ2, Kh đi đến quán cà phê EPIC đường Nguyễn Trãi, phường 9, thành phố Cà Mau gặp Th. Tại đây có Lê Văn D1, sinh ngày 12/02/2004, hộ khẩu thường trú tại ấp 9B, xã Phong Thạnh Tây B, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu, tạm trú khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau và Lê Văn Công, sinh ngày 17/02/2003 trú tại khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Đ2 kể lại sự việc bị nhóm H đòi chém. Đ2 rủ cả nhóm đi tìm nhóm H để chém và cả nhóm đồng ý.

Th gọi điện rủ Nguyễn Tấn T (Tuấn Anh) mang theo hung khí để đánh tiếp Th, T đồng ý. Tài gọi điện rủ Nguyễn Hoàng L mang theo hai cây dao tự chế (dao của T gửi L trước đó) đi đánh nhau với T, Lộc đồng ý nên chạy xe đến chở Tài đi gặp Thành và nhóm của Đ2. Đ2 chạy về nhà lấy cây dao rựa, Thành mang theo 01 cây dao cán vàng, Đ1 mang theo 02 cây dao cán vàng, C mang theo cây gậy 03 khúc (dũ 3 khúc) và lên xe do D chở. Khi đến cây xăng trên đường Nguyễn Trãi (gần nghĩa trang liệt sĩ tỉnh Cà Mau), thì C đưa cây gậy 3 khúc cho Thành, còn Thành đưa lại cây dao cán vàng cho Công.

Do Khoa có C việc nhà nên không đi, còn lại Thuận chở Th; L chở T; Kh1 chở Đ2; D1 chở C; Đ1 đi một mình. Khi đến sân bóng đá Hoàng Huy thì không gặp nhóm của H nên Đ2 rủ cả nhóm đi theo hướng vòng xuyến giao nhau giữa đường Ngô Quyền và đường Mậu Thân.

Đối với H, sau khi được can ngăn tại sân bóng, Hận gọi điện cho Nguyễn Quốc D2, sinh ngày 30/10/1990, trú ấp 19/5, xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đến để rước Hận về. Sau đó, D2 điều khiển xe đến và gặp H tại đoạn đường Mậu Thân thuộc khóm 1, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau (cùng với một số người bạn của Hận). Một lúc sau thì nhóm của Đ2 đi đến. Tại đây, L và T thấy H và Quốc D2 có cầm dao nên L, T lấy hai cây dao tự chế mỗi người cầm một cây chạy đến chém. T chém trúng vào vai và trúng vào tay của Nguyễn Quốc D2 gây thương tích, T còn chém trúng vào vai H; Lúc này L cầm dao chém trúng vào vùng mặt và tay của H, L còn chém trúng Nguyễn Quốc D2. Đ2 cầm cây dao rựa, Th cầm cây gậy ba khúc chạy đến tham gia đánh nhưng không gây thương tích cho ai. H và Quốc D2 cũng cầm dao chống trả lại, Quốc D chém trúng chân L gây thương tích. Sau đó, cả nhóm của T bỏ đi về. Sau khi về quán Epic ở phường 9, thành phố Cà Mau, C và D1 quay lại hiện trường nơi đánh nhau để tìm xe mô tô 94F9-7167 của Đ2. Tại đây C và D1 tìm thấy xe của Đ2 nên gọi điện báo cho Đ2 hay, đồng thời phát hiện gần đó có 02 cây dao tự chế của T và Lộc, cùng với cây rựa của Đ2 nên C nhặt các hung khí trên lên xe cho D1 chở về. Khi đến khu vực khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau thì gặp Huỳnh Khải Duy, sinh ngày 12/11/2005 (bạn của Công) nên đưa dao và rựa cho Duy nhờ giữ dùm. Riêng đối với H và Quốc D2 bị thương tích nên được đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị. Gia đình Quốc D2 đến C an phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau trình báo sự việc.

Ngày 22/3/2021, C an phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 94F9-7167 tại hiện trường vụ án. Ngày 23/3/2021, Huỳnh Khải Duy giao nộp 02 cây dao cán gỗ, lưỡi bằng kim loại và 01 cây rựa do Lê Văn C gửi cất giữ dùm (Duy không biết đây là hung khí dùng vào việc phạm tội); Bùi Thanh Danh là anh ruột của Bùi Hải Đ2 giao nộp 01 cây gậy ba khúc mà Đ2 đã dùng để đánh nhau. Ngày 25/3/2021, La Anh Đ1 giao nộp 02 cây dao cán vàng (dao Thái Lan) mà Đ1 đã dùng để thách thức đánh nhau với nhóm của H tại sân bóng.

Ngày 23/3/2021, Nguyễn Quốc D2 và Nguyễn Văn H có Đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho D2 và H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tật số 136/TgT-21, ngày 26/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tỷ lệ thương tích của Nguyễn Văn H:

- 01 vết thương vùng thái dương má trái, kích thước: 08cm x 0,1 cm. Tỷ lệ 06%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.
- 01 vết thương 1/3 dưới mặt sau ngoài cẳng tay trái, kích thước: 06cm x 0,1cm. Tỷ lệ 02%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.
- Đứt gân cơ duỗi cổ tay quay dài + ngắn. Đề nghị giám định bổ sung sau khi xuất viện 03 tuần;
- Đứt nhánh xuyên nhỏ động mạch quay. Đề nghị giám định bổ sung sau khi xuất viện 03 tuần.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là 08%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 165/TgT-21 ngày 06/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

- Đứt gân cơ duỗi cổ tay quay dài + ngắn tay trái đã điều trị ổn định. Không xếp tỷ lệ %. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.
- Đứt nhánh xuyên nhỏ động mạch quay tay trái đã điều trị ổn định. Không xếp tỷ lệ %. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 00%.

Tổng tỷ lệ giữa hai lần giám định bản kết luận giám định số 136/TgT-21 và Bản kết luận giám định bổ sung là: 08%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương số: 137/TgT-21, ngày 26/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận tỉ lệ thương tích của Nguyễn Quốc D2:

- 01 vết thương vùng vai trái, kích thước: 03cm x 0,1cm. Tỷ lệ 01%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.
- 01 vết thương mặt mu bàn tay phải, kích thước: 09cm x 0,1cm. Tỷ lệ 02%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.
- Gãy chỏm xương bàn III bàn tay phải. Tỷ lệ 09%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.
- Đứt gân duỗi ngón II, III bàn tay phải. Đề nghị giám định bổ sung sau khi xuất viện 03 tuần;
- Đứt nhánh tĩnh mạch nông ngón II. Đề nghị giám định bổ sung sau khi xuất viện 03 tuần.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 12%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 164/TgT-21 ngày 06/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

- Hạn chế vận động gấp, duỗi, không đối được ngón III tay phải. Tỷ lệ 05% do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra;
- Đứt gân dũi ngón II bàn tay phải. Đã điều trị ổn định. Không xếp tỷ lệ %. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra;
- Đứt nhánh tĩnh mạch nông ngón II tay phải đã điều trị ổn định. Không xếp tỷ lệ %. Do vật nhọn hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 05%.

Tổng tỷ lệ giữa hai lần giám định bản kết luận giám định số 137/TgT-21 và Bản kết luận giám định bổ sung là: 16% (Cộng theo C thức cộng tỷ lệ theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế).

Trong các ngày 25 và 29 tháng 3 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã đưa ra xét xử đối với Nguyễn Tấn Tài, Nguyễn Hoàng L và La Anh Đ1 về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với Lê Văn C và Lê Văn D1, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can, quyết định truy nã bị can đối với C và D1. Đến ngày 26/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C an bắt được Lê Văn D1 tại xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước và bắt được Lê Văn C tại khu phố Đồng Sở, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Sau đó bàn giao C và D cho Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Cà Mau.

Tài liệu, đồ vật thu giữ và xử lý trong vụ án, bao gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 94F9-7167 thu giữ tại hiện trường vụ án; 01 cây dao cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dao dài 62 cm, trong đó cán dài 12 cm, trên cán có chữ "T", lưỡi dao rộng 0,4 cm; 01 cây dao cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dao dài 63 cm, trong đó cán dài 13 cm, trên cán có chữ "M", lưỡi dao rộng 0,4 cm; 01 cây rựa, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, mũi nhọn cong, dài 70 cm, trong đó cán dài 36 cm; 01 cây gậy ba khúc, đặc điểm cây bằng kim loại màu xám, ở cán có bọc nhựa màu đen, chiều dài 63 cm; 02 cây dao cán vàng (dao thái lan) cán nhựa màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng, dao dài 21cm, đây là hung khí mà bị can và các đối tượng khác dùng làm phương tiện để đánh nhau. Các vật chứng trên đã được xem xét xử lý tại Bản án số 47/2022/HS-ST ngày 29/3/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện tại, bị hại Nguyễn Quốc D2 yêu cầu các bị cáo Lê Văn C và Lê Văn D có trách nhiệm bồi thường số tiền 33.900.000 đồng vì cho rằng đến nay chưa nhận đủ tiền của các bị cáo bồi thường theo bản án trước đã tuyên. Riêng đối với Nguyễn Văn H đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành mời làm việc được để làm rõ có yêu cầu của Nguyễn Văn H đối với C và D1.

Tại bản cáo trạng số 185/CT-VKS ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau truy tố các bị cáo Lê Văn C, Lê Văn D1 về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn D1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được xem xét tại Bản án số 47/2022/HSST nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 47/2022/HSST nên không đề cập xử lý.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận lời khai trong quá trình điều tra là do tự nguyện khai, không bị ép buộc hay bị bức cung hoặc dùng nhục hình. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên và thống nhất với tất cả các kết luận giám định. Đồng thời, các bị cáo xác định Cáo trạng truy tố không oan sai, đúng với hành vi các bị cáo gây ra cho bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với sự vắng mặt của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án nên căn cứ theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn C, Lê Văn D1 khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 22/3/2021, Lê Văn C và Lê Văn D cùng Nguyễn Tấn T, Nguyễn Hoàng L, La Anh Đ1 cùng các đối tượng Bùi Hải Đ2, Võ Minh Th, Nguyễn Hoàng Kh1, Nguyễn Trung Th chỉ vì mâu thuẫn trong lúc tham gia đá bóng với nhóm của Nguyễn Văn H nên cả hai nhóm đã chuẩn bị hung khí là dao tự chế, rựa, gậy ba khúc để đánh nhau. Khi đến đường Mậu Thân thuộc khu vực khóm 1, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau thì nhóm của C và D1 thấy Nguyễn Quốc D2 đang chở H có cầm theo hung khí nên cả nhóm dùng hung khí xông vào đánh, chém, trong đó Nguyễn Tấn T và Nguyễn Hoàng L trực tiếp dùng dao tự chế chém nhiều nhát làm H bị thương với tỷ lệ thương tật là 08% và D2 bị thương với tỷ lệ thương tật là 16%.

Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Việc bị cáo C và D1 cùng nhau thống nhất ý chí với Đ2, Kh1, L, T, Đ1, Th, Thuận đi tìm nhóm của H để đánh nhau là có thật. Hành vi này của các bị cáo đã giúp sức về mặt tinh thần cho các bị cáo khác thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của các bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong lúc đá bóng mà các bị cáo đi cùng nhau, mang theo hung khí là dao tự chế để chém gây thương tích cho các bị hại. Các bị cáo

nhận thức và biết được việc dùng dao đánh nhau sẽ gây ra thương tích nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến hậu quả gây thương tích cho các bị hại trong khi giữa các bị cáo với các bị hại không quen biết hay có mâu thuẫn từ trước, xuất phát từ bản tính côn đồ, cách hành xử thiếu văn hóa, các bị cáo muốn sử dụng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn theo kiểu băng nhóm nên dùng dao tự chế chém gây thương tích cho các bị hại. Khi thực hiện gây thương tích cho bị hại, các bị cáo không có bàn bạc, phân C vai trò, nhiệm vụ của từng người khi tham gia đánh nhau nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Sau khi vụ án xảy ra, các bị cáo bỏ trốn đến khi truy nã mới bắt được các bị cáo. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình, Hội đồng có xem xét trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: Chưa có tiền án, tiền sự, không trực tiếp thực hiện hành vi chém các bị hại mà chỉ giúp sức với vai trò thứ yếu, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lê Văn D1 khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên được xem xét áp dụng quy định về người chưa thành niên phạm tội quy định tại Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự.

[5] Với đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên được xem xét chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc D2 yêu cầu các bị cáo Lê Văn C và Lê Văn D1 có trách nhiệm bồi thường số tiền 33.900.000 đồng vì cho rằng đến nay chưa nhận đủ tiền của các bị cáo bồi thường theo bản án trước đã tuyên. Xét thấy, trách nhiệm dân sự đã được xem xét giải quyết tại Bản án số 47/2022/HSST ngày 29/3/2022, Nguyễn Quốc D2 có trách nhiệm liên hệ với cơ quan thi hành án có thẩm quyền để thi hành về phần trách nhiệm dân sự. Trong vụ án này, Nguyễn Quốc D2 tiếp tục đặt ra và yêu cầu Lê Văn C và Lê Văn D1 bồi thường là không có căn cứ nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xem xét là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 47/2022/HSST ngày 29/3/2022 nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn C;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn D1;

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn C, Lê Văn D1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2022.

Xử phạt bị cáo Lê Văn D1 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2022.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- CAND thành phố Cà Mau;
- THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Hồng Xuyên